

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 09/02 /2017

“Về việc xin ly hôn”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Châu Văn Sang**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Kinh Kha**;
Bà **Hồ Thị Mai Hương**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Kim Xoa** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 605/2016/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2016 về việc “Xin ly hôn, nuôi con và chia tài sản”. Theo quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2017/QĐHPT-ST ngày 10 tháng 01 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Huỳnh Thị Ngọc H**, sinh năm 1989;
Địa chỉ: Tổ 28, ấp 5, xã Phương Thịnh, huyện C, tỉnh Đ.
- Bị đơn: **Huỳnh Tấn H1**, sinh năm 1981;
Địa chỉ: Tổ 28, ấp 5, xã Phương Thịnh, huyện C, tỉnh Đ.
(*Chị H có mặt, anh H1 vắng mặt tại phiên tòa*)

NHẬN THẤY:

Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc H trình bày trong đơn khởi kiện và tại phiên Tòa:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ngọc H và anh Huỳnh Tấn H1 sống chung vào năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phương Thịnh vào ngày 19/01/2007.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống H1 phúc. Thời gian sau này vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn với nhau, sống không còn H1 phúc, nên thường xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Tấn H1.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Thái Hào, sinh ngày 27/5/2007 và Huỳnh Công Hậu, sinh ngày 03/9/2012. Hiện nay con chung tên Thái Hào do anh H1 nuôi dưỡng, con chung tên Công Hậu do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Công Hậu, chị đồng ý để con chung tên Thái Hào cho anh H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào trình bày của chị H thì chị và anh H1 sống chung với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân xã Phương Thịnh vào ngày 19/01/2007. Quá trình sống chung vợ chồng có hai con chung tên Huỳnh Thái Hào, sinh ngày 27/5/2007 và Huỳnh Công Hậu, sinh ngày 03/9/2012, đồng thời có tạo dựng được tài sản nhưng vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, vợ chồng không cho ai nợ và cũng không nợ ai. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau H1 phúc, nhưng thời gian về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống xuất phát từ việc anh H1 có tình cảm với người phụ nữ khác, không quan tâm chăm sóc vợ con, điều này cho thấy lỗi dẫn đến hôn nH đổ vỡ là do anh H1. Và sau 03 năm ly tH tình cảm vợ chồng cũng không có dấu hiệu tích cực nào thể hiện hòa hợp xây dựng gia đình H1 phúc giữa hai người, chị H xác định không còn tình cảm với anh H1, điều này cho thấy hôn nH giữa hai người không đạt được mục đích. Do đó tại phiên Tòa chị H yêu cầu được ly hôn với anh H1 xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

- Về con chung: Chị H và anh H1 có hai con chung tên Huỳnh Thái Hào, sinh ngày 27/5/2007 và Huỳnh Công Hậu, sinh ngày 03/9/2012. Con chung tên Huỳnh Công Hậu hiện do chị nuôi dưỡng và nguyện vọng của cháu Hậu là được sống cùng với chị khi cha, mẹ ly hôn nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Hậu thấy phù hợp nên chấp nhận. Riêng con chung tên Thái Hào hiện do anh H1 nuôi dưỡng tại phiên tòa chị H đồng ý để anh H1 tiếp tục nuôi xét thấy phù hợp nên

chấp nhận ý kiến trình bày của chị. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị H trình bày có tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận, không nợ ai, cũng không cho ai nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Đối với anh H1 dù được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, xét thấy cần đưa vụ án ra xét xử vắng mặt đối với anh để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự còn lại.

Đối với việc thay đổi thành viên Hội đồng xét xử theo quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2017/QĐHPT-ST ngày 10/01/2017 thì ông Dương Tấn Lợi sẽ tham gia xét xử với tư cách Hội thẩm nh dân, vì lý do chính đáng ông Lợi không thể tham gia xét xử ngày 09/02/2017 thay vào đó ông Lê Kinh Kha tham gia vào Hội đồng xét xử. Việc ông Kha tham gia vào thành viên của Hội đồng xét xử đương sự đồng ý việc thay đổi này và đề nghị không hoãn phiên Tòa xét thấy phù hợp với điều 56 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử đưa vụ án trên ra xét xử công khai trong ngày 09/02/2017 để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự trong vụ án.

Về án phí: Chị H phải nộp tiền án phí hôn nh gia đình sơ thẩm, theo Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số:10/2009/PL-UBTVQH12, ngày 27/02/2009 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội. Và số tiền án phí hôn nh gia đình sơ thẩm chị Huỳnh Thị Ngọc H phải nộp là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 1, điều 28, điều 56; khoản 4, điều 147, điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, điều 08, 09, 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nh gia đình;

*** Tuyên xử:**

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của chị Huỳnh Thị Ngọc H;

+ Về hôn nh: Chị Huỳnh Thị Ngọc H được ly hôn với anh Huỳnh Tấn H1.

+ Về con chung: Chị Huỳnh Thị Ngọc H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Công Hậu, sinh ngày 03/9/2012. Anh Huỳnh Tấn H1 được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thái Hào, sinh ngày 27/5/2007. Anh Huỳnh Tấn H1 và chị Huỳnh Thị Ngọc H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị không có yêu cầu.

Anh Huỳnh Tấn H1, chị Huỳnh Thị Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.
- Về nợ: không có.

*** Về án phí:**

- Chị Huỳnh Thị Ngọc H phải nộp 200.0000đồng tiền án phí hôn nH gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000đồng theo biên lai số 05021 ngày 21 tháng 11 năm 2016 của chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm chị H được quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nH dân tỉnh Đ. Riêng anh H1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H;
- Dương sự;
- Chi cục THADS H;
- Lưu HSVA.

Châu Văn Sang

HỘI THẨM NH DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Lý - Võ Thị Điệp

Châu Văn Sang

